

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 104/2022/HS-ST

Ngày: 24- 10- 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Ông Bùi Văn Độ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuân – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2022/TLST- HS ngày 04 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, đối với:

- Bị cáo: Lương Văn Th, sinh năm 1980 tại huyện ThC, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản Ba Nhất 1, xã ThM, huyện ThC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Khu 6, thị trấn TT, huyện HĐ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 0/12, bị cáo không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Lương Thị L; có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không; danh bản, chỉ bản số 222 do Công an huyện ĐP, Thành phố Hà Nội lập ngày 09/7/2022; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2022; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lò Thị Ngh, sinh năm 1978; nơi ĐKKHKT: Bản Ba Nhất 1, xã ThM, huyện ThC, tỉnh Sơn La; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Công T1, sinh năm 1989; nơi cư trú: Cụm 1, xã TL, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1972; nơi cư trú: Cụm 5, xã TL, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 28/6/2022, Lường Văn Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biểm kiểm soát 29X2- 3917 đi đến khu vực khu đô thị Cienco 5, xã TL, huyện ĐP và mua một gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m70 (không rõ nhân thân, lai lịch) để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Th cất vào túi áo phía trước bên phải áo đang mặc rồi đi tìm chỗ để sử dụng. Khi đi đến đường 442, đoạn thuộc địa phận cụm 13, xã TL, huyện ĐP thì bị lực lượng Công an xã TL kiểm tra, phát hiện thu giữ gói ma túy và đưa về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Lường Văn Th khai nhận bản thân nghiện ma túy heroine từ năm 2013, đã cai nghiện một thời gian nhưng bị tái nghiện, mỗi ngày đều phải sử dụng ma túy một lần. Do bị cáo làm thuê ở gần khu vực khu đô thị Cienco5 nên biết ở đó có một người nam thanh niên khoảng 40 tuổi, cao 1m70 bán ma túy dạo và Th đã vài lần mua ma túy của người đó nên như thường lệ vào sáng ngày 28/6/2022, Th lại đi đến đó mua một gói ma túy để sử dụng. Trong khi bị cáo đang đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy thì đã bị tổ công tác công an xã TL phát hiện và thu giữ gói ma túy như nêu trên. Số tiền 100.000 đồng sử dụng để mua ma túy là tiền do bị cáo lao động có được. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ biểm kiểm soát 29X2- 3917 là của bị cáo.

Kết luận giám định số 4752/KL- KTHS ngày 06/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,153gam.

Bản Cáo trạng số 98/CT- VKS- ĐP ngày 30/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố Lường Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Chị Lò Thị Ngh (vợ bị cáo) khai: Chị làm công việc nấu ăn thuê cho đội thợ xây nơi bị cáo Th làm việc. Do cần phương tiện để đi chợ hàng ngày mua thực phẩm nên chị đã nhờ chủ nhà nơi chị thuê trọ ở khu 6, thị trấn TT huyện HĐ là chị Trịnh Thị H tìm mua hộ chiếc xe máy cũ. Khi chị H tìm được xe và báo là giá 2.500.000 đồng, chị đã đưa tiền cho bị cáo Th cầm đi cùng với chị H để mang xe về. Khi trả tiền được người bán bớt cho 100.000 đồng nên chỉ phải trả 2.400.000 đồng. Khi mua không có giấy tờ bán xe, chỉ có

đăng ký xe hiện nay chị vẫn đang giữ. Do có việc phải về quê mấy ngày nên chị để lại xe ở nhà trọ. Chị không biết bị cáo Th dùng xe để đi mua ma túy. Tiền mua xe là của chị và chiếc xe là phương tiện duy nhất mà chị có để đi chợ hàng ngày nên chị xin Hội đồng xét xử cho chị được nhận lại chiếc xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lương Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy heroine còn lại sau giám định; trả lại cho chị Lò Thị Ngh chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X2- 3917.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án thuộc thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện trình tự tố tụng, nội dung và các căn cứ để ban hành các văn bản và quyết định tố tụng đúng theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lương Văn Th là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 28/6/2022, Th điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X2- 3917 của Th đi đến khu vực khu đô thị Cienco 5 thuộc xã TL, huyện ĐP mua một gói ma túy loại heroine có tổng trọng lượng 0,153g với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch để sử dụng cho bản thân. Th đã cất giữ số ma túy mua được trong túi áo bò đang trước đang mặc điều khiển xe đi tìm chỗ để sử dụng. Khi đang đi trên đường 442, đoạn thuộc địa phận cụm 13, xã TL thì bị lực lượng Công an xã TL phát hiện lập biên bản thu giữ cùng vật chứng.

[3] Hành vi của Lương Văn Th mua và cất giữ 0,153 gam ma túy loại heroine để sử dụng như nêu trên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện ĐP truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện ĐP cũng như tình hình trật tự trị an xã hội nói chung.

[4.1] Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy với bản thân, biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, không có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo có thời gian phù hợp để cai nghiện, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét bị cáo không được đi học, không biết chữ và là người dân tộc thiểu số nên trình độ nhận thức cũng có phần hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Người đàn ông khoảng 40 tuổi, bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không làm rõ được.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy heroine còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong sẽ tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X2- 3917, số khung RMVWCHKMV61K00147, số máy VLFEX1P52FMH- 35B202057 là tài sản chung của bị cáo và vợ. Chị Lò Thị Ngh không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho chị Lò Thị Ngh.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn Th 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 28/6/2022.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong theo quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong.

Trả lại chị Lò Thị Ngh chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 29X2- 3917, số khung RMVWCHKMV61K00147, số máy VLFEX1P52FMH-35B202057. (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2022 giữa Công an huyện ĐP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- CQ THAHS huyện ĐP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà

